

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
QUẬN NINH KIỀU
THÀNH PHỐ CẦN THƠ**

Bản án số: 85/2018/HSST

Ngày: 18/4/2018

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN NINH KIỀU

Với thành phần Hội đồng xét xử gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tuyết Loan
- Các Hội thẩm nhân dân:
 - 1/ Ông Phan Công Ny
 - 2/ Bà Bùi Mỹ Lan
- Thư ký tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Hồ Giáp Đỡ – Cán bộ Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều tham gia phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Bảo Trân – Kiểm sát viên.

Ngày 18/04/2018, tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Ninh Kiều xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số: 315/2017/TLST-HS ngày 22/12/2017 đối với các bị cáo:

Trần Ngọc T, sinh năm 1978

Nơi đăng ký thường trú: 556/16 CMT8, phường N, quận B, thành phố Cần Thơ.

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: Không

Trình độ học vấn: 1/12

Con ông Trần Thanh S (chết) và bà Phạm Thị C (sống).

Tiền án: 01 lần, ngày 31/12/2017 bị Tòa án nhân dân quận Bình Thủy xử phạt 07 năm 06 tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy. Chấp hành án xong ngày 17/11/2014.

Tiền sự: 02 lần, ngày 09/6/2017 bị Công an thành phố Cần Thơ xử phạt hành chính về hành vi Vận chuyển trái phép chất ma túy bằng hình thức phạt tiền, với số tiền 1.500.000đồng, đã nộp xong. Ngày 14/7/2017 bị Công an quận Cái Răng xử phạt hành chính về hành vi Trộm cắp tài sản bằng hình thức phạt tiền, với số tiền 1.500.000đồng, đã nộp xong.

Bị cáo bị bắt ngày 25/8/2017, hiện đang bị tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

Lư Gia H, sinh năm 1981

Nơi đăng ký thường trú: 216/2B đường 3/2, phường L, quận K, thành phố Cần Thơ.

Chỗ ở: 36/3 Trần Bình T, phường A, quận K, thành phố Cần Thơ.

Quốc tịch: Việt Nam

Dân tộc: hoa; Tôn giáo: Không

Nghề nghiệp: mua bán

Trình độ học vấn: 4/12

Con ông Lư L (chết) và Khuru M (sống)

Vợ Phạm Thị Thu Ngân

Con ruột: Lư Gia H

Tiền án: Không

Tiền sự: 01 lần, ngày 02/6/2007, bị Công an phường An Cư xử phạt hành chính về hành vi trộm cắp tài sản bằng hình thức phạt tiền, với số tiền 1.500.000đồng, đã nộp xong.

Bị cáo bị bắt ngày 25/8/2017, hiện đang bị tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

Người bị hại: ông **Nguyễn An K** (vắng)

Địa chỉ: số 9 SH, khu vực 1, phường C, quận K, thành phố Cần Thơ.

Người có quyền và nghĩa vụ liên quan:

Bà Phạm Diệp Anh T – Chủ tiệm cầm đồ MT

Địa chỉ: 17 CMT8, phường B, quận B, thành phố Cần Thơ.

NHẬN THẤY

Các bị cáo Trần Ngọc T và Lư Gia H bị Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Trần Ngọc T và Lư Gia H là những đối tượng không nghề nghiệp, khoảng 23 giờ ngày 24/8/2017, Trần Ngọc T điều khiển xe mô tô biển số 65V1 – 3671 đến nhà của Lư Gia H rủ H đi chơi, cả hai đi đến trước nhà Văn hóa lao động trên đường SH, phường C, quận K thì Tổ phát hiện trong sân Nhà văn hóa có để nhiều ghế nhựa, Tổ nhìn xung quanh không thấy ai trông giữ nên kêu H dừng xe lại và đi vào phía trong sân lấy 08 cái ghế nhựa màu cam mang ra và lên xe kêu H chạy đi, H điều khiển xe chở Tổ chạy về hướng cầu Ninh Kiều thì bị lực lượng chức năng bắt giữ.

Tang vật thu giữ: 01 xe mô tô hiệu biển kiểm soát 65V1–3671 đã qua sử dụng; 08 cái ghế nhựa màu cam.

Căn cứ Biên bản định giá số 849/BB.HĐĐG ngày 31/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng xác định giá của 08 cái ghế nhựa màu cam có giá 608.000 đồng (bút lục 34).

Cơ quan điều tra đã làm rõ nguồn gốc các tài sản trên là của anh Nguyễn An K. Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Ninh Kiều đã quyết định trả lại tài sản trên anh K (bút lục 36).

Đối với xe mô tô biển số 65V1 – 3671, chủ sở hữu là anh Phạm Tấn T, vào giữa năm 2016 anh T đã bán xe lại cho tiệm cầm đồ MT, nhưng không sang tên. Ngày 27/10/2016, H đến tiệm cầm đồ MT mua với giá 4.900.000đồng, nhưng do H chưa trả đủ tiền nên chưa làm thủ tục sang tên.

Ngoài vụ án trên, Trần Ngọc T còn thực hiện hành vi trộm cắp tài sản tại địa bàn quận Cái Răng. Ngày 24/10/2017 bị Cơ quan Cảnh sát điều tra – Công an quận Cái Răng đã khởi tố bị can đối với Trần Ngọc T về trộm cắp tài sản.

Tại bản cáo trạng số: 24/CT-VKS ngày 21/12/2017, Viện kiểm sát nhân dân quận Ninh Kiều đã truy tố Trần Ngọc T và Lư Gia H về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 138 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo T thừa nhận có hành vi lấy trộm 08 ghế nhựa màu cam ở Nhà văn hóa lao động trên đường Sông Hậu như cáo trạng truy tố.

Bị cáo H cho rằng khi chở bị cáo T đến trước cửa Nhà văn hóa lao động, bị cáo T kêu ngừng xe bị cáo không biết bị cáo T làm gì, sau đó bị cáo T vào lấy trộm ghế. Khi Tổ trở ra có mang theo số ghế nhựa thì bị cáo biết là bị cáo T đã lấy trộm tài sản. Bị cáo biết đó là tài sản trộm cắp nhưng vẫn đồng ý chở bị cáo T đi để tìm nơi tiêu thụ tài sản vừa trộm được. Khi chạy xe đến cầu Ninh Kiều thì bị bắt và đưa về Công an Phường xử lý.

Ngoài ra, bị cáo H còn khai nhận chiếc xe mô tô biển số 65V1 – 3671, bị cáo mua lại của cửa hiệu cầm đồ MT, có làm hợp đồng mua bán. Hiện tại bị cáo chưa trả hết tiền cho tiệm nên bị cáo đồng ý trả tiếp số tiền còn thiếu là 1.500.000đồng theo yêu cầu của chủ tiệm.

Người bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa.

Trong phần tranh luận, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã nêu trong cáo trạng. Đồng thời phân tích các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo.

Đề nghị áp dụng:

Bị cáo T: Khoản 1 Điều 138 BLHS 1999 sửa đổi bổ sung năm 2009, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52, Điều 56 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Mức án đề nghị: 01 (một) năm 06 (sáu) tháng đến 02 (hai) năm tù.

Bị cáo H: Khoản 1 Điều 138 BLHS 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009 điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Mức án đề nghị 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về xử lý tang vật đề nghị áp dụng Điều 106 BLTTHS để xử lý tang vật

Căn cứ vào các chứng cứ và các tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo.

XÉT THẤY

Tại phiên tòa hôm nay các bị cáo đều thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội giống như hành vi bị truy tố theo cáo trạng. Đó là hành vi lén lút lấy trộm 08 ghế nhựa màu cam của anh Nguyễn An K để ở sân Nhà văn hóa lao động trên đường SH, phường C, quận K.

Lời thừa nhận của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của các bị cáo trong quá trình điều tra, lời khai của người bị hại và tang vật thu giữ được.

Căn cứ vào biên bản định giá số 849/BB.HĐĐG ngày 31/8/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng xác định giá của 08 cái ghế nhựa màu cam có giá 608.000 đồng. Mặc dù trị giá tài sản các bị cáo lấy trộm không lớn nhưng các bị cáo đều đã bị xử lý vi phạm hành chính về hành vi trộm cắp tài sản chưa được xóa tiền sự nay lại tiếp tục phạm tội. Do đó, đối chiếu với quy định pháp luật xác định hành vi của các bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự. Vì vậy, Viện kiểm sát truy tố các bị cáo với tội danh và điều luật nêu trên là có cơ sở.

Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, các bị cáo cho rằng do không có tiền tiêu xài cá nhân, vì lòng tham nên các bị cáo đã lợi dụng lúc tài sản của người bị hại không có ai quản lý để lấy trộm. Các bị cáo biết rõ hành vi lấy trộm tài sản của người khác là không đúng và vi phạm pháp luật nhưng do muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên bị cáo đã bất chấp pháp luật. Do đó, xác định lỗi của bị cáo trong vụ án này là cố ý.

Hậu quả của hành vi mà bị cáo gây ra không chỉ xâm phạm về quyền sở hữu tài sản của người khác mà còn xâm phạm đến an ninh công cộng và trật tự xã hội. Do đó, cần phải có một mức án thật nghiêm khắc để răn đe bị cáo đồng thời phòng ngừa chung trong xã hội.

Trong vụ án này, các bị cáo đều đồng thuận thực hiện hành vi trộm cắp tài sản. Tuy bị cáo T là người khởi xướng và thực hiện, bị cáo H tham gia với vai trò giúp sức nhưng ý thức phạm tội cả hai đều như nhau. Do đó, mức độ phạm tội là ngang nhau nên các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự như nhau đối với hành vi phạm tội của mình.

Xét về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Các bị cáo có thái độ khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải, tài sản đã thu hồi trả lại cho người bị hại. Bị cáo H phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng điểm p, h khoản 1 Điều 46 (bị cáo H), điểm p, khoản 1 Điều 46 (bị cáo T) Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần trách nhiệm cho các bị cáo.

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo T đã có một tiền án về tội mua bán trái phép chất ma túy chưa được xóa án tích nhưng lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý. Do đó, lần phạm tội này của bị cáo là tái phạm nên Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự để xem xét trách nhiệm hình sự của bị cáo.

Ngoài ra, xét về nhân thân bị cáo T 01 tiền sự về hành vi vận chuyển trái phép chất ma túy; ngày 07/02/2018 bị cáo bị Tòa án nhân dân quận Cái Răng, TP. Cần Thơ xét xử về tội trộm cắp tài sản, cho thấy bị cáo T có nhân thân không tốt và ý thức chấp hành pháp luật kém.

Về tang vật: Xe mô tô biển số 65V1 – 3671, quá trình điều tra và lời khai của bị cáo H tại phiên tòa hôm nay cho thấy xe này bị cáo mua của cửa hiệu cầm đồ MT, mặc dù chưa sang tên nhưng có hợp đồng mua bán và các bên đều thừa nhận việc mua bán nên xác định chiếc xe này thuộc quyền sở hữu của bị cáo H. Bị cáo H

đã sử dụng xe này để làm phương tiện phạm tội nên tịch thu sung công quỹ. Đối với số tiền bị cáo H còn nợ lại của hiệu cầm đồ 1.500.000đồng, bị cáo đồng ý trả tiếp số tiền còn nợ nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản và không có yêu cầu gì thêm đối với các bị cáo nên không xem xét.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- **TUYÊN BỐ**: Bị cáo **Trần Ngọc T** và **Lư Gia H** phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”.

- **ÁP DỤNG**: Khoản 1 Điều 138, Điều 20, điểm p khoản 1 Điều 46, điểm g khoản 1 Điều 48, Điều 51 của Bộ luật hình sự 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- **XỬ PHẠT**: **Trần Ngọc T** 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Tổng hợp hình phạt với bản án số 10/2018/HSST ngày 07/02/2018 của TAND quận Cái Răng, thành phố Cần Thơ, bị cáo phải chấp hành hình phạt chung là 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/8/2017.

- **ÁP DỤNG**: Khoản 1 Điều 138, Điều 20, điểm p, h khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự 1999 sửa đổi, bổ sung năm 2009

Điều 106 BLTTHS

Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

- **XỬ PHẠT**: **Lư Gia H** 09 (chín) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 25/8/2017.

Về tang vật: Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 xe mô tô hiệu AVARICE kiểu dáng Wave màu đỏ đen, biển số 65V1-3671, số máy VTH152FMH7017413, số khung: RRHWCH0RH9A017413, dung tích: 110. Xe cũ đã qua sử dụng, bị sút mẻ, không cánh bửng, không dán nhãn.

Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại đã nhận lại tài sản, không có yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Bị cáo H có trách nhiệm trả 1.500.000đồng cho bà Phạm Diệp Anh T – Chủ tiệm cầm đồ MT.

Mỗi bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000đồng (hai trăm ngàn đồng).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án các bị cáo được quyền kháng cáo, người bị hại, người có quyền và nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết tại địa phương.

Nơi nhận:

- TAND TP. Cần Thơ;
- VKSND Q. Ninh Kiều;
- THA Q. Ninh Kiều;
- Công an Q. Ninh Kiều;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Tuyết Loan